TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh P

Bản án số: **09/**2025/HSST.
Ngày: 22/7/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Chung Kim Sang**.

2. Bà: **Lê Thị Mỹ**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Hạnh –** Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phong** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh P,** sinh ngày 10/11/2004; Tên gọi khác: P Liều; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 16, khu phố Phi Kinh, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (trước đây là phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Con ông: Danh H và bà Thị L; Vợ: Danh Thị D, sinh năm 2005; Con: 02 người, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2025. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị bắt tạm giữ: Ngày 04/01/2025 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bị hại:*

- **Ngô Thị Tuyết S**, sinh năm: 1984. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Nhà trọ số 1067C đường Lâm Quang Ky, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (trước đây là phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

- **Ngô Anh K**, sinh năm: 2000. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 1079B đường Lâm Quang Ky, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (trước đây là phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

- **Trần Mai Nhật E**, sinh năm: 2008. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Phòng số 1, nhà trọ số 1046/8 đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (trước đây là phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

- **Phan Văn Đ**, sinh năm: 2005. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Phòng số 3, nhà trọ số 1046/14 đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (trước đây là phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

** Người làm chứng:*

- **Nguyễn Chí N**, sinh năm: 2010. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 377/9 đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (trước đây là phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

- **Cao Quốc T**, sinh năm: 2010. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Đường Nguyễn Thị Định, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (trước đây là phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 03/01/2025, tại quán trà sữa Bà Linh Food, khu Tây Bắc, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Danh P (còn gọi là P Liều), Cao Quốc T (còn gọi là Bảo; sinh ngày 18/4/2010, tại thời điểm phạm tội được 14 tuổi 08 tháng) và Nguyễn Chí N (còn gọi là Cọp; sinh ngày 19/9/2010, tại thời điểm phạm tội được 14 tuổi 03 tháng) cùng nhau bàn bạc, thống nhất cùng nhau đi tìm tài sản để lấy trộm. Sau khi thống nhất, T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, biển số 6S1-114.98 (xe của ông Nguyễn Văn T cha của N, ông T không biết N sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội) chở N và P lưu thông trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Rạch Giá tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, cả ba đi đến Nhà trọ số 1046/8 đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa thì dừng lại, khi đó N đứng bên ngoài cảnh giới còn P và T đi vào nhà trọ lấy trộm tài sản. Khi P đi vào nhà trọ thì phát hiện có 03 chiếc xe mô tô không có ai trông coi thì P liền đi đến lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 68B1-263.23 của anh Trần Mai Nhật E đang đậu trước phòng trọ số 1 dẫn ra ngoài rồi ngồi trên xe cho N dùng xe mô tô đẩy đi. Khi cả hai đi đến chân cầu An Hòa (cầu Quay), phường An Hòa, thành phố Rạch Giá thì dừng lại. Lúc này, P bứt dây mát và điều khiển xe chạy về nhà cất giấu còn N thì quay lại Nhà trọ số 1046/8 để tìm T. Đối với T, khi vào nhà trọ 1046/8, T phát hiện một xe mô tô (không nhớ rõ vị trí) không có người trông coi T định đi đến lấy trộm thì bị người dân phát hiện nên bỏ chạy và đón xe ôm đi về nhà P. Trong lúc, T tẩu

thoát thì N đi đến thì bị người dân trong hẻm 1046 Nguyễn Trung Trực, nghi ngờ giữ lại và trình báo Công an phường An Hòa. Tại Công an phường An Hòa, N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra, ngày 04/01/2025, Danh P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đầu thú đồng thời giao nộp xe mô tô lấy trộm của anh Trần Mai Nhật E.

Quá trình điều tra, Danh P, Cao Quốc T, Nguyễn Chí N còn khai nhận, trước đó đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô trên địa bàn thành phố Rạch Giá, cụ thể:

Vụ thứ Nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 01/01/2025, Nguyễn Chí N điều khiển xe mô tô biển số 6S1-114.98 của N chở Cao Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 6S1-114.98 của N lưu thông trên các tuyến đường trên thành phố Rạch Giá để tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 21 giờ 40 phút, cả hai đi đến trước Nhà trọ số 1046/14, đường Nguyễn Trung Trực thì dừng lại. Khi đó, T đi vào nhà trọ tìm tài sản lấy trộm còn N ở phía ngoài cảnh giới. Khi đi vào nhà trọ, T phát hiện mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX màu đỏ - đen biển số 69D1-063.72 của anh Phan Văn Đ đậu trước cửa phòng số 3, sau khi quan sát không thấy người trông coi T liền đi đến lấy trộm xe mô tô của anh Đ dẫn ra ngoài rồi ngồi trên xe cho N dùng xe mô tô đẩy về nhà T cất giữ. Xe mô tô trộm được, sau đó T và N chạy bị tai nạn, xe hư hỏng nên cả hai đem đến vựa phế liệu số 194B đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Thanh Vân bán cho anh La Quốc A bán được 400.000 đồng. Số tiền trên, T và N chia nhau sử dụng cá nhân hết. Xe mô tô trên, sau đó được anh Đàm Quốc T (còn gọi là Út) là người làm cùng ông A mang đến bán cho Trần Thanh S với số tiền 1.200.000 đồng. Anh S sau khi làm việc với Cơ quan điều tra đã tự nguyện giao nộp xe mô tô trên.

Vụ thứ Hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 02/01/2025, Danh P điều khiển xe mô tô biển số 68S7-2393 (xe của bà ngoại T là bà Nguyễn Thị H, bà H không biết T sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội) chở T lưu thông trên các tuyến đường trên địa bàn thành phố Rạch Giá để tìm tài sản để lấy trộm. đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, cả 02 đi đến Nhà trọ số 1046/10, đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa thì dừng lại. Khi đó, P ở bên ngoài cảnh giới còn T đi vào nhà trọ tìm tài sản lấy trộm. Khi T đi đến phòng trọ số 02 thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, biển số 67F4-4485 của anh Ngô Anh K đậu trước phòng trọ, không người trông coi thì T liền lấy trộm xe mô tô trên dẫn ra ngoài rồi ngồi trên xe điều khiển cho P dùng xe mô tô đẩy về nhà P cất giấu. Trong lần trộm cắp này, trước khi đi N cũng thống nhất cùng với P và T đi lấy trộm nhưng trong quá trình di chuyển, N bị lạc với P và T nên quay trở về nhà của P.

Vụ thứ Ba: Vào khoảng 23 giờ, ngày 02/01/2025, T điều khiển xe mô tô biển số 68S7-2393 chở Danh P, Nguyễn Chí N điều khiển xe mô tô biển số 6S1-114.98 lưu thông trên các tuyến đường trên thành phố Rạch Giá tìm tài sản để lấy

trộm. Khi cả ba đi đến nhà trọ số 1067C, đường Lâm Quang Ky, phường An Hòa thì dừng lại. Khi đó, P, N ở ngoài cảnh giới còn T đi vào nhà trọ tìm tài sản lấy trộm. Khi T đi đến phòng trọ số 114 thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu ROSSINO, kiểu dáng Wave, biển số 68T9-7522 của chị Ngô Thị Tuyết S không có người trông coi thì T liền lấy trộm dẫn ra ngoài rồi ngồi trên xe cho P dùng xe mô tô đẩy về nhà P cất giấu.

Hai xe mô tô lấy trộm được trong ngày 02/01/2025, sáng ngày 03/01/2025, cả ba mang đến Vựa phế liệu số 71, đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá bán cho anh Ngô Văn T được 1.500.000 đồng và đã chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Anh T sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, đã tự nguyện giao nộp hai xe mô tô nói trên.

Tại Cơ quan Công an bị cáo Danh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐGĐTS, ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận:

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại wave alpha màu xanh, biển số 68B1- 263.23, số khung: RLHHC090X3Y579002, số máy: HC09E-0579139, đã qua sử dụng đến ngày 03/01/2025 có giá trị là 6.000.000 đồng.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại wave RSX màu đỏ đen, biển số 69D1- 063.72, số khung: 4321BY530224, số máy: JC43E6492087, đã qua sử dụng đến ngày 01/01/2025 có giá trị là 1.667.000 đồng.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Dream màu nho, biển số 67F4-4485, số khung: C100M8050035, số máy: C100ME8050035, đã qua sử dụng đến ngày 02/01/2025 có giá trị là 2.000.000 đồng.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu ROSSINO loại WaveTrung Quốc màu đen, biển số 68T9-7522 số khung 2MN6H000820, số máy: 52FMH700820, đã qua sử dụng đến ngày 02/01/2025 có giá trị là 1.667.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.334.000 đồng (Mười một triệu ba trăm ba mươi bốn ngàn đồng),

Tại bản cáo trạng số: 166/CT-VKSRG, ngày 28/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang) truy tố bị cáo Danh P về tội " Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại Tòa, sau khi phân tích tính chất mức độ, hậu quả mà hành vi của các bị cáo đã gây ra. Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố về tội danh cũng như điều luật đã áp dụng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Danh P từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Đã trao trả lại cho bị hại nên không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 68S7-2393 và xe mô tô biển số 68S1-114.98 là phương tiện Nguyễn Chí N, Cao Quốc T, Danh P dùng vào việc phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H đã bán cho người khác không rõ nhân thân. Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không xem xét, xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Ngô Thị Tuyết S, Ngô Anh K, Phan Văn Đ, Trần Mai Nhật E và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh S, anh Ngô Văn T không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đối với Cao Quốc T, hành vi của T là có dấu hiệu của tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội T được 14 tuổi 08 tháng. Căn cứ, Điều 12 Bộ luật Hình sự, T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với với tội phạm trên nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Chí N: hành vi của N là có dấu hiệu của tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 và tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội N được 14 tuổi 03 tháng. Căn cứ Điều 12 Bộ luật hình sự N chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với với các tội phạm trên nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến T và N đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét xử lý hành chính theo quy định.

Đối với ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H không biết việc Cao Quốc T và Nguyễn Chí N sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Trần Thanh S, anh Ngô Văn T có hành vi mua tài sản lấy trộm của bị can nhưng không biết đó là tài sản do bị can phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo được thể hiện:

Với mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 01/01/2025 đến ngày 03/01/2025, Danh P cùng với Cao Quốc T, Nguyễn Chí N đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, trong đó: Danh P cùng với T thực hiện 01 vụ, cùng với N thực hiện 02 vụ; Cao Quốc T và Nguyễn Chí N thực hiện 01 vụ. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 01/01/2025, tại Nhà trọ số 1046/14, đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá Nguyễn Chí N cùng với Cao Quốc T đã lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX màu đỏ - đen biển số 69D1-063.72 của anh Phan Văn Đ, qua định giá có giá trị là 1.667.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 02/01/2025, tại Nhà trọ số 1046/10, đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa Danh P cùng với Cao Quốc T đã lấy trộm mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, biển số 67F4-4485 của anh Ngô Anh K qua định giá có giá trị là 2.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 23 giờ, ngày 02/01/2025, tại Nhà trọ số 1067C, đường Lâm Quang Ky, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá Danh P cùng với Cao Quốc T và Nguyễn Chí N đã lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu ROSSINO, kiểu dáng Wave, biển số 68T9-7522 của chị Ngô Thị Tuyết S, qua định giá có giá trị là 1.667.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 21 giờ, ngày 03/01/2025, tại Nhà trọ số 1046/8, đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá Danh P cùng với Cao Quốc T và Nguyễn Chí N đã lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 68B1-263.23 của anh Trần Mai Nhật E, qua định giá có giá trị là 6.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Danh P chiếm đoạt trong các lần trộm cắp là 9.667.000 đồng; Tổng giá trị tài sản Nguyễn Chí N chiếm đoạt trong các lần trộm cắp là 9.334.000 đồng; Tổng giá trị tài sản Cao Quốc T chiếm đoạt trong các lần trộm cắp là 11.334.000 đồng

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo Danh P tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai bị cáo, người làm chứng, biên bản hiện trường và biên bản thu giữ vật chứng...

Với các lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Danh P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1) truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Danh P là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và trí tuệ, lẽ bị cáo phải tìm việc làm để lao động tạo ra của cải nuôi sống bản thân và gia đình, giúp ích cho xã hội. Nhưng do lười biếng không chịu lao động, không chịu làm ăn chân chính mà đi tìm kiếm lợi dụng sơ hở của chủ quản lý tài sản để trộm cắp, bán lấy tiền phục vụ cho bản thân, từ đó dẫn đến bị cáo phạm tội như ngày hôm nay. Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần (03 lần) qua đó thể hiện tính liều lĩnh, bất chấp, coi thường pháp luật ở bị cáo. Hậu quả từ hành vi trộm cắp của bị cáo đã gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo sợ và làm bất ổn đến cuộc sống của người dân, nên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Trong các lần trộm cắp thì có 02 lần đủ định lượng cấu thành tội phạm đó là vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 02/01/2025 và ngày 03/01/2025. Do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Đã trả lại cho các bị hại và những người bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Đối với xe mô tô biển số 68S7-2393 và xe mô tô biển số 68S1-114.98 là phương tiện Nguyễn Chí N, Cao Quốc T, Danh P dùng vào việc phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H đã bán cho người khác không rõ nhân thân. Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không xem xét, xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Ngô Thị Tuyết S, Ngô Anh K, Phan Văn Đ, Trần Mai Nhật E và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh S, anh Ngô Văn T không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có công việc và không thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Cao Quốc T, hành vi của T là có dấu hiệu của tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội T được 14 tuổi 08 tháng. Căn cứ, Điều 12 Bộ luật Hình sự, T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với với tội phạm trên nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Chí N: hành vi của N là có dấu hiệu của tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 và tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội N được 14 tuổi 03 tháng. Căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự N chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với với các tội phạm trên nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan của T và N đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét xử lý hành chính theo quy định.

Đối với ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H không biết việc Cao Quốc T và Nguyễn Chí N sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Danh P phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo **Danh P** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Danh P** – **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giữ: ngày 04/01/2025.

* Về tang vật vụ án: Đã trả lại cho các bị hại và bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với xe mô tô biển số 68S7-2393 và xe mô tô biển số 68S1-114.98 là phương tiện Nguyễn Chí N, Cao Quốc T, Danh P dùng vào việc phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H đã bán cho người khác không rõ nhân thân. Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không xem xét, xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Ngô Thị Tuyết S, Ngô Anh K, Phan Văn Đ, Trần Mai Nhật E và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh S, anh Ngô Văn T không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử miễn xét.

* Về án phí: Buộc bị cáo Danh P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (22/7/2025). Riêng những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

*** *Nơi nhận:***
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 1- An Giang;
- Phòng THADS khu vực 1- An Giang;
- Công an;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Phương Thanh